

Bản án số: 28/2022/HS-PT

Ngày 27 - 5 - 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Quốc Hương.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Xuân Chiến và ông Lương Đức Dương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huệ là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Tố Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2022/TLPT-HS, ngày 10 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXPT-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo Vi Văn Th và Bùi Thành N do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 29-3-2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

*Các bị cáo có kháng cáo:*

**1/ Bùi Thành N**, sinh năm 1983 tại tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn Nh (đã chết) và bà Bùi Thị X, sinh năm 1963; Bị cáo có vợ là Lương Thị T, sinh năm 1982 và 02 con (con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2008); Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 09/2/2021 bị công an xã Nậm Nung xử phạt 1.610.000đ về hành vi đánh bạc theo quyết định số 05/QĐ-XPHC, bị cáo đã chấp hành xong ngày 25/3/2021; Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại – Có mặt.

**2/ Vi Văn Th**, sinh năm 1976 tại tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 1/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn H và bà Vi Thị H1 (đều đã chết); Bị cáo có vợ là Vi Thị N, sinh năm 1980 và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2015);

Tiền án: Không, Tiền sự: Ngày 09/2/2021 bị công an xã Năm Nung xử phạt 1.250.000đ về hành vi đánh bạc theo quyết định số 09/QĐ-XPHC, bị cáo đã chấp hành xong ngày 25/3/2021; Bị cáo đang bị tạm giam trong một vụ án khác - Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Vi Văn Th:* Ông Hoàng Ngọc Tuấn – Có mặt và bà Nguyễn Thị Xuân – vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt là các Trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Nông.

Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Nông, số 01 đường Chu Văn An, phường Nghĩa Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 06/12/2021, Bùi Thành N, Tào Văn D, Hà Văn T, Hoàng Đình C, Vi Văn Th đến nhà anh Nguyễn Văn C trú tại thôn L, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông cùng nhau uống rượu. Sau khi uống rượu xong, đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì N, C, T, Th, D rủ nhau cùng đánh bài thắng thua bằng tiền với hình thức đánh bài liêng. Cảnh lấy ra bộ bài tứ lơ khơ để đánh còn Cả ngồi xem. Hình thức đánh, ban đầu mỗi người được chia một lá bài, ai cao điểm nhất thì được cầm cái, mỗi ván được cái chia cho 3 lá bài, đóng nước (tiền ban đầu) mỗi người 10.000 đồng sau khi xem bài thì lần lượt người chơi vào thêm tiền (xế) tối đa là 100.000 đồng nếu không vào thì úp bài, bài ai cao hơn thì ăn số tiền trên chiếu và là người làm cái cho ván tiếp theo; cách tính bài là cộng ba lá lại để tính nút (lấy phần đơn vị), ai điểm cao thì ăn, trường hợp 3 con tây (J, Q, K) thì cao hơn điểm, liêng (3 quân liên tiếp nhau) thì cao hơn 3 con tây nếu cùng liêng thì ai có liêng bài cao hơn thì ăn liêng thấp hơn, sấp (3 quân bài trùng nhau) thì cao hơn liêng trong đó sấp ai có lá bài cao hơn thì ăn sấp thấp hơn. N, C, T, Th, D đánh bài được khoảng 1 tiếng thì Th thua nhiều, C ngồi sau nói Th đứng dậy để C vào thay thì Th đứng dậy để lại tiền trên chiếu cho C chơi còn Th ngồi xem. N, C, T, C, D đánh bài đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị công an xã Năm Nung bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền 2.970.000 đồng, 01 bộ bài tứ lơ khơ gồm 52 lá bài

Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 29-3-2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Vi Văn Th và Bùi Thành N phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Thành N 09 (Chín) tháng tù.

Xử phạt: Bị cáo Vi Văn Th 10 (Mười) tháng tù.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 01-4-2022, các bị cáo Vi Văn Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 08-4-2022 bị cáo Bùi Thành N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Vi Văn Th và Bùi Thành N thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xử phạt các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan và giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vi Văn Th, giữ nguyên phần hình phạt đối với bị cáo Vi Văn Th.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thành N về hình phạt, sửa bản án sơ thẩm áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự, giữ nguyên hình phạt nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo Bùi Thành N.

Người bào chữa cho bị cáo đồng quan điểm với đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông về điều luật áp dụng với bị cáo Vi Văn Th. Nhưng đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn gia đình đông con và là trụ cột chính trong gia đình.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và bị cáo Bùi Thành N xin được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 29-3-2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông đã kết án các bị cáo Vi Văn Th và Bùi Thành N về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo:

[2.1]. Xét kháng cáo của bị cáo Bùi Thành N: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là có phần nghiêm khắc với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Trong vụ án bị cáo đã đánh bạc với số tiền là 220.000 đồng trong tổng số tiền các bị cáo cùng đánh bạc là 2.970.000 đồng, chưa đủ định lượng cấu thành cơ bản của tội “*Đánh bạc*”. Nhưng do trước đó bị cáo đã bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc nên mới có đủ căn cứ để xét xử về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Mặt khác, ngoài các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo Bùi Thành N có nhân thân tốt đã chấp hành chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân tại nơi cư trú và

có nơi cư trú rõ ràng đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 và Nghị quyết số 02/2018/NQHĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về áp dụng án treo. Xét thấy kháng cáo về phần hình phạt của bị cáo và đề nghị của Đại diện viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận, giảm một phần hình phạt cho bị cáo và không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đảm bảo được mục đích của hình phạt và thể hiện tính khoan hồng của Nhà nước ta. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 29-3-2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô đối với bị cáo về phần hình phạt và áp dụng pháp luật.

[2.2]. Đối với kháng cáo của bị cáo Vi Văn Th: Bị cáo sử dụng số tiền khoảng gần 1.000.000 đồng để đánh bạc, bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nên mới bị xét xử đối với hành vi phạm tội lần này. Mặc dù tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác nhưng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 10 tháng tù là nghiêm khắc so với mức độ phạm tội của bị cáo gây ra. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam và điều tra về hành vi “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” do cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Krông Nô thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xem xét chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo cho phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo Vi Văn Th và Bùi Thành N được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

**1.** Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vi Văn Th và bị cáo Bùi Thành N, sửa Bản án sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 29-3-2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô về phần hình phạt và áp dụng điều luật.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vi Văn Th 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bị cáo Bùi Thành N 06 (sáu) tháng tù về tội “*Đánh bạc*” cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Bùi Thành N cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát và giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TANDTC (Vụ GDKTI);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đắk Nông;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Krông Nô;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- CQCSĐT Công an huyện Krông Nô;
- CQTHAHS Công an huyện Krông Nô;
- Các bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Lê Quốc Hương**

